

NGUYỄN CÔNG HUÂN

BIÊN SOẠN

PHƯƠNG PHÁP
LÀM BÀI VĂN
NGHỊ LUẬN

LỚP

8
9



NHÀ XUẤT BẢN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phương pháp
LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN
8 & 9

NGUYỄN CÔNG HUẤN
(Biên soạn)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA
TP. HỒ CHÍ MINH

Lời tác giả

Qua nhiều năm giảng dạy, tôi nhận thấy phần môn Tập làm văn là quan trọng và rất khó. Đa số học sinh khó làm được bài văn nghị luận là vì không hiểu phương pháp làm bài, nghĩa là không hiểu vấn đề là gì, lý lẽ là gì ... ; nhất là không biết cách đặt vấn đề, cách giải quyết vấn đề và kết thúc vấn đề có phương pháp. Vì thế trong quá trình giảng dạy, tôi đã tìm ra những mẹo như một "bí kíp" giúp học sinh làm bài có hiệu quả tốt.

Hiểu rõ những qui tắc tìm lý lẽ, dẫn chứng, cách làm phần đặt vấn đề, giải quyết vấn đề và kết thúc vấn đề cũng như các kiểu đề bài, học sinh sẽ làm được bài văn nghị luận dễ dàng.

Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam, một học sinh cũ đến thăm tôi đã phát biểu: "Em cảm ơn thầy, nhờ những kinh nghiệm thầy dạy, em đã làm được bài văn, đã đậu vào sư phạm. Em rất mừng vì trước kia bài văn của em đạt điểm trung bình là hiếm ...". Một em khác viết: "Thầy ơi, thầy có biết không? Lúc học lớp 8, em nói thiệt nha, em làm bài tập làm văn không theo dân ý của thầy, theo em nghĩ chắc lời văn của em cũng khá nên đạt điểm cao. Nhưng cho đến đầu năm lớp 9, thi môn văn, vì em còn giữ tài liệu của thầy, em lấy ra xem, nào là đặt vấn đề thì "Gợi - Đưa - Báo", giải quyết vấn đề thì "Nào - Sao - Cầm" mà thầy gọi là "Nồi - Soong - Chảo" ... em vẫn nhớ. Lúc đến ngày thi, em mới thấy được sự quan trọng của nó. Em đã áp dụng vào bài kiểm tra. Kết quả thật là tốt đẹp: em là một trong ba bạn đạt điểm cao của lớp. Em rất cảm ơn thầy". Nay tôi đã về hưu, không còn trực tiếp đứng lớp nên biên soạn

cuốn “**Phương pháp làm bài văn nghị luận lớp 8 + 9**” với niềm mong rằng sách này sẽ giúp ích được:

1. *Thầy dạy:* Tham khảo cách dạy làm sao để học sinh có thể làm được bài văn dễ dàng.
2. *Trò học:* Bỏ lối “sao chép”, biết tự lực vẽ họa đồ, tìm được vật liệu xây dựng ngôi nhà của mình là bài văn nghị luận.

Sách có 3 phần là: *Khái quát về văn nghị luận; phương pháp làm bài văn nghị luận; các kiểu đề bài văn nghị luận.* Sau mỗi bài lý thuyết có một số bài hướng dẫn thực hành cụ thể là bài làm của học sinh trong những năm học do tôi giảng dạy.

NGUYỄN CÔNG HUẤN

32/19 Nguyễn Văn Đậu, P5,

Q. Phú Nhuận, ĐT: 5103193

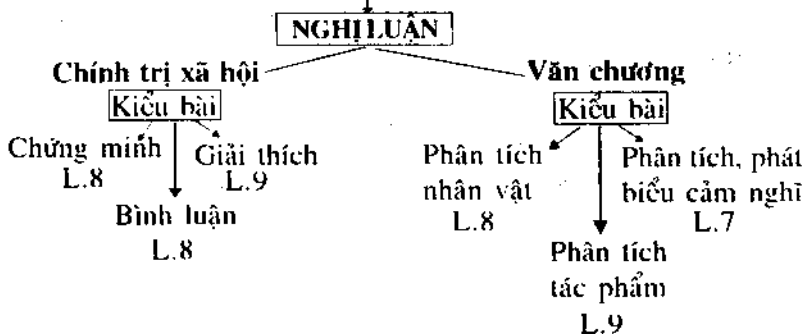


PHẦN I

KHÁI QUÁT

VĂN NGHỊ LUẬN

LOẠI VĂN		ĐỐI TƯỢNG		PHƯƠNG TIỆN DÙNG
MIÊU TẢ	→	CẢNH VẬT	←	GIÁC QUAN
KỂ CHUYỆN	→	SỰ KIỆN	←	NHỚ LẠI
NGHỊ LUẬN	→	VẤN ĐỀ	←	SUY NGHĨ



1. SO SÁNH VĂN NGHỊ LUẬN VỚI VĂN MIÊU TẢ VÀ VĂN KỂ CHUYỆN

Đối tượng của văn miêu tả là cảnh vật. Đối tượng của văn kể chuyện là sự kiện. Muốn làm được hai thể loại này ta dùng phương tiện 5 giác quan và ký ức. Đối tượng của văn nghị luận là **VẤN ĐỀ**. Phương tiện dùng để giải quyết vấn đề là bất người làm bài phải suy nghĩ, nghĩa là phải tư duy, động não nhiều. Vì vậy văn nghị luận rất khó, đọc bài văn nghị luận ta thấy khô và căng, không hấp dẫn như văn miêu tả và kể chuyện. Nhưng văn nghị luận lại rất cần thiết đối với con người. Vì trong cuộc sống con người có nhiều vấn đề bất ta phải giải quyết nên văn nghị luận rất quan trọng. Con người có trình độ, có tài là con người biết lập luận vững chắc trong giải quyết vấn đề.

2. VẤN ĐỀ LÀ GÌ?

Mỗi khi có một sự việc gì xảy ra đòi hỏi người ta phải giải quyết, không giải quyết không được. Đó là **VẤN ĐỀ**. Hàng ngày chúng ta có nhiều vấn đề từ nhỏ đến lớn, từ dễ đến khó. Nếu để ý ta thấy mỗi người đều có vấn đề phải giải quyết. Ví dụ một học sinh có những vấn đề phải giải quyết là ăn, học, làm bài, vui chơi giải trí, cư xử với mọi người... Cuộc sống của con người có 3 vấn đề lớn nếu không giải quyết thì phải chết. Đó là giải quyết cho có cơm ăn, áo mặc, nhà ở. Ai giải quyết được nhiều vấn đề là người có tài.

3. BÀI VĂN NGHỊ LUẬN LÀ GÌ?

Ta có thể hiểu bài văn nghị luận là bài văn dùng những **LÝ LỀ** và **DẪN CHỨNG** để lập luận, lý giải, bàn bạc (viết hoặc nói) về một **VẤN ĐỀ**, nghĩa là dùng bài viết hoặc nói để thuyết phục người đọc, người nghe hiểu rõ, hiểu đúng quan điểm lập trường của người viết, từ đó có hành động đúng.

Ví dụ viết bài nghị luận bằng cách dùng những lý lẽ và dẫn chứng làm sao thuyết phục người đọc hiểu rõ là muốn gánh vác được việc nước thì con người cần phải có tài và đức. Hiểu rõ mối quan hệ tài và đức thì họ sẽ ra sức trau dồi cả tài lẫn đức mới mong gánh vác được việc lớn, chứ không thể trông chờ ở "ô dù" để nắm chức giữ quyền được.

4. CÁC KIỂU BÀI VĂN NGHỊ LUẬN

Văn nghị luận chia làm hai loại là nghị luận chính trị xã hội và nghị luận văn chương. Nghị luận chính trị xã hội là các bài bàn về nhân sinh quan trong cuộc sống xã hội. Loại này gồm các kiểu bài: chứng minh, giải thích, bình luận. Nghị luận văn chương là nghị luận bàn về các bài văn trích trong tác phẩm hay, bàn về các vấn đề trong tác phẩm. Nghị luận văn chương có các kiểu bài: phân tích

nhân vật, phân tích tác phẩm, phân tích và phát biểu cảm nghĩ. Các kiểu bài nghị luận sẽ triển khai ở phần sau.

Khi làm bài văn nghị luận, ta cần phải làm đúng kiểu bài. Ví dụ đề bài yêu cầu ta chứng minh (dùng dẫn chứng nhiều) hoặc biến bài thành kể chuyện. Nếu đề bài yêu cầu phân tích tác phẩm, ta đừng quên phân tích nghệ thuật kèm theo phân tích lý lẽ đoạn văn hay bài thơ. Muốn làm đúng kiểu bài nghị luận, nhớ phải đọc kỹ phần chỉ định công việc phải làm của đề bài để làm cho đúng kiểu bài.

5. ĐỀ BÀI VĂN NGHỊ LUẬN

Đề bài văn nghị luận thường có hai phần: phần nêu tư tưởng của đề bài (ta gọi tắt là phần “NÊU”) và phần chỉ định công việc phải làm (ta gọi là phần “LÀM”).

Ví dụ:

Đề 1. Em hãy giải thích câu tục ngữ: “Lá lành đùm lá rách”.

P. “Làm”

P. “Nêu”

Đề 2.

NGHE TIẾNG GIÃ GẠO

P. “Nêu” {
Gạo đem vào giã bao đau đớn
Gạo giã xong rồi trắng tựa bông
Sống ở trên đời người cũng vậy
Gian nan rèn luyện mới thành công.

(Hồ Chí Minh)

P. “Làm” { Phân tích bài thơ trên và nói sự suy nghĩ của em về rèn luyện tu dưỡng bản thân.

Đề 3. { Lão Hạc trong truyện Lão Hạc của Nam

P. "Nêu" { Cao là người nông dân trước Cách mạng tháng Tám phải sống cơ cực nghèo khổ thời thực dân Pháp đô hộ. Nhưng lão là người rất lương thiện và có lòng tự trọng cao quý.

Em hãy phân tích đặc điểm trên của lão.

P. "Làm" {

6. LÝ LỀ LÀ GÌ?

Bài văn nghị luận có hai chất liệu quan trọng để xây dựng bài là LÝ LỀ và DẪN CHỨNG. Lý lẽ và dẫn chứng giống như gạch và xi-măng cần thiết để xây thành "căn nhà". Lý lẽ là ý giải đáp những câu hỏi mà người ta đặt ra theo yêu cầu của đề bài để giải quyết vấn đề. Lý lẽ phải lập luận vững.

Ví dụ: Giải thích lớp em học tập tốt. Muốn tìm ra lý lẽ để giải thích, ta thường phải trả lời hai câu hỏi sau đây để tìm ra ý giải đáp.

- | | |
|------------|--|
| | + Lớp em học tập tốt thế nào? |
| Ý giải đáp | - Chăm chỉ - đi học đều - học hành tốt |
| | - Kỷ luật tốt - kính trọng thầy cô |
| | + Tại sao lớp em học tập tốt? |
| Ý giải đáp | - Tập trung nhiều học sinh chăm ngoan |
| | - Có ban điều hành giỏi |
| | - GVCN quản lý chặt |
| | - GVBM đa số có kinh nghiệm |

(Mỗi dấu - dấu dòng biểu tượng một ý)

Lý lẽ thì trừu tượng, muốn lập luận vững phải thêm dẫn chứng cụ thể cho người đọc dễ hiểu.

Ví dụ lý lẽ lớp học tập tốt + dẫn chứng là số đầu bài

cuối tuần có ghi không có học sinh vắng. Giáo viên bộ môn ghi điểm tối đa, được đặt cờ đỏ, giáo viên X ghi khen tiết 5 lớp không có rác.

7. CÁCH TÌM LÝ LẼ

Ví dụ đề bài: Em hiểu thế nào về vấn đề học tập?

P. "Nêu": Vấn đề học tập

P. "Làm": Hiểu thế nào = Giải thích bằng lý lẽ

Muốn tìm được nhiều lý lẽ để giải thích toàn diện vấn đề ta cần trả lời 6 câu hỏi sau đây:

1. Học tập là gì? (What)

- Tiếp thu kiến thức của thầy cô giáo
- Tiếp thu kinh nghiệm của người khác
- Nghe giảng rồi làm bài tập

2. Học tập thế nào? (How)

- Chăm, đều – học phải đi đôi với hành
- Học tập phải gắn với lao động sản xuất

3. Ai phải học tập? (Who)

- Mọi người đều phải học tập
- Tuổi học sinh cần học tập nhiều
- Ai chưa biết thì nên học tập

4. Tại sao phải học tập? (Why)

- Con người cần có trình độ văn hóa (chìa khóa) để mở ổ khóa (Khoa học kỹ thuật). Làm cho con người được hạnh phúc.
- Vũ trụ còn nhiều bí ẩn cần tìm hiểu
- Nhận thức rành rẽ đúng sai, phải trái ở đời

5. Học tập ở đâu? (Where)

- Học ở bất cứ nơi nào có thể
- Học ở trường nhiều nhất

6. Học tập khi nào? (When)

- Khi có đủ trí khôn – lúc thầy cô giảng giải
- Học tập ban ngày, nếu cần học cả ban đêm
- Khi có thầy cô dạy giỏi
- Khi có phương tiện tốt về vật chất

Như vậy, ta đã động não trả lời cả thầy 6 câu hỏi tìm ra rất nhiều lý lẽ để giải thích trọn vẹn vấn đề theo yêu cầu của đề bài.

Căn cứ vào ý nghĩa 6 câu hỏi theo mẫu tự Anh văn ta rút ra được quy tắc tìm lý lẽ như sau:

- | | | | | |
|-------------------|------|---|---|------------------------------|
| - What / là gì? | } 5W | ↓ | + | [Tìm lý lẽ → Quy tắc 5W + H] |
| - Who / ai? | | | | |
| - Why / tại sao? | | | | |
| - Where / ở đâu? | | | | |
| - When / khi nào? | | | | |
| - How / thế nào? | } 1H | ↑ | | ① |

Áp dụng quy tắc trên không có nghĩa là phải trả lời hết 6 câu hỏi. Ta chỉ nên tìm ra lý lẽ nào đáp ứng được yêu cầu của đề bài mà thôi.

Thường khi giải thích, ta chỉ phải trả lời 3 câu hỏi sau:

- ... thế NÀO? → - N
- ... tại SAO? → - S
- ... CẢM xúc suy nghĩ → - C

Rút ra quy tắc: **NÀO - SAO - CẢM → NSC** ②

Ví dụ áp dụng vào để giải thích như sau:

Trò A thường xuyên không làm bài tập ở nhà, thầy giáo bắt viết tự kiểm.